TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST
Ngày 21 tháng 7 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trường Giang;**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Văn Thịnh;

2. Bà Đặng Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Bà Trần Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại Hội trường xét xử TAND huyện Phú Lương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2020/TLST - HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Thị H, sinh ngày 15 tháng 6 năm 1987. Tại Thái Nguyên

Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ X, phường T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; chỗ ở: Tổ Y, phường T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Không. Con ông Trần Văn N, sinh năm 1960 và bà Bùi Thị X, sinh năm 1959. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba. Chồng: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1982 (đã ly hôn), con: có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Đào Văn C, sinh năm 1993, địa chỉ: Xóm K, xã T,

huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1972, địa chỉ: Xóm C, xã C, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 09/3/2020, tại xóm Cây Cài, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác Công an huyện Phú Lương phát hiện, bắt quả tang Trần Thị H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần bên phải của H 01 gói tinh thể rắn màu trắng, được gói bằng 01 (Một) tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 1000 đồng, được niêm phong trong bì niêm phong kí hiệu H1. H khai số tinh thể rắn màu trắng bị thu giữ là ma túy tổng hợp; 01 điện thoại, nhãn hiệu Nokia, màu xanh, cũ được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu H2.

Cùng ngày tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành mở niêm phong bì ký hiệu H1 cân số chất tinh thể rắn màu trắng thu của H có khối lượng là 0,209 gam, sau đó niêm phong lại toàn bộ trong bì niêm phong kí hiệu A1 để giám định.

Tại bản kết luận giám định số 434/KL-KTHS ngày 17/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: "Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,209 gam". Hoàn lại 0,101 gam mẫu A1 sau giám định và vỏ bao mẫu được niêm phong ký hiệu A1.

Tại cơ quan điều tra, H khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 09/3/2020, H đi từ nhà đến khu vực gần cổng trường Cao đẳng luyện kim Thái Nguyên thuộc phường Lương Sơn, thành phố Thái Nguyên, gặp và mua của một người nam giới khoảng 20 tuổi (không rõ tên, địa chỉ) 01 gói ma túy tổng hợp, với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau đó, H đi xe taxi đi lên huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. H điện thoại gọi cho Đào Văn C rủ đi chơi. Khi đến ngã ba Bờ Đậu, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, H xuống xe taxi gặp C đi xe mô tô ra đón. Sau đó, H rủ C cùng đi sử dụng ma túy. Khi đến quán tạp hóa của chị Phạm Thị Hằng, thuộc địa phận xóm Cây Cài, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, C đi vào mua nước còn H đứng ở ngoài thì bị Công an huyện Phú Lương phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Khi thấy H bị bắt, C điều khiển xe mô tô bỏ chạy.

Tại bản cáo trạng số 37/CT- VKSPL ngày 31/5/2020, Viện Kiểm sát nhân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên truy tố Trần Thị H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Trần Thị H từ 15 đến 18 tháng tù và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 0,101 gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 (một) vỏ bì niêm phong ký hiệu H1; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 1000đ (một nghìn đồng) tiền Việt Nam Tạm giữ 01 điện thoại, nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đã cũ được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu H3 để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về tranh tụng: Bị cáo không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát chỉ xin HĐXX cho hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ căn cứ để xác định: Hồi 13 giờ 00 phút ngày 09/3/2020, tại xóm Cây Cài, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, Trần Thị H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng

0,209 gam, mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện Phú Lương phát hiện, bắt quả tang.

Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Trần Thị H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

a)...

c) Methamphetamine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa pH, là một trong các nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác như: Trộm cắp tài sản, cướp tài sản, giết người... Bị cáo nhận thức rõ về điều đó nhưng vẫn cố tình mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Việc đưa bị cáo ra truy tố và xét xử là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa C cho xã hội.

[4] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, biết rõ ma túy là chất Nhà nước độc quyền quản lý nhưng bị cáo vẫn cố tình mua để sử dụng nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc cách ly xã hội một thời gian để giúp bị cáo cai nghiện ma túy và tự cải tạo giáo dục mình thành người có ích cho xã hội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cho hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

[5] Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy hiện đang bị tạm giam, không có tài sản thu nhập riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy, Trần Thị H khai mua của một người đàn ông không quen biết, tại cổng trường Cao đẳng Luyện kim Thái Nguyên thuộc phường Lương Sơn, thành phố Thái Nguyên, cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[8] Đối với Đào Văn C là người được H rủ đi sử dụng ma túy, tuy nhiên, C không biết việc H đã mua ma túy và tàng trữ ma túy trên người nên hành vi của C không cấu thành tội phạm.

[9] Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 0,101 gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu H1, được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu A2 cần tịch thu tiêu hủy. 1000đ (một nghìn đồng) tiền Việt Nam được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu A2 là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu xanh, đã cũ được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu H3 là tài sản của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136; Điều 329; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thị H** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Xử phạt: Bị cáo Trần Thị H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 0,101 gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 (một) vỏ bì niêm phong ký hiệu H1.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 1000đ (một nghìn đồng) tiền Việt Nam (tại Giấy ủy nhiệm chi số 51 ngày 17/6/2020).

Tạm giữ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đã cũ được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu H3 để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 51/2020 ngày 26/6/2020 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

3. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh TN;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Trường Giang